

Sách Đa-ni-ên - Số ba mươi tám

Vén màn những viên ngọc: Giác mơ tiên tri của William Miller và sự khôi phục chân lý

Jeff Pippenger
2024-01-02

Trong giấc mơ của Miller, một bàn tay vô hình đã gửi cho ông một chiếc traps. Trong giấc mơ, ông được dẫn dắt để hiểu rằng kích thước của chiếc traps là “sáu bình phương” nhân “mười inch”. Mười nhân với sáu bình phương bằng ba trăm sáu mươi, tượng trưng cho số ngày trong một năm tiên tri. Miller được trao một chiếc traps chứa đựng thông điệp mà ông phải công bố, và thông điệp ấy dựa trên nguyên tắc rằng một ngày trong lời tiên tri Kinh Thánh tượng trưng cho một năm. Chiếc traps ấy chính là Kinh Thánh, và đối với Miller, Kinh Thánh phải được nhìn trong chiều kích của nguyên tắc “một ngày bằng một năm” trong lời tiên tri Kinh Thánh.

“Đi liền với Lời của Đức Chúa Trời có một chiếc chìa khóa mở ra chiếc rương quý báu, đem lại cho chúng ta sự thỏa lòng và vui thích. Tôi biết ơn về từng tia sáng. Trong tương lai, những kinh nghiệm hiện nay đối với chúng ta còn rất huyền nhiệm sẽ được giải thích. Một số kinh nghiệm có lẽ chúng ta sẽ không bao giờ hiểu hết cho đến khi thân phận hay chết này mặc lấy sự bất tử.” Manuscript Releases, tập 17, 261.

Trong giấc mơ của Miller, có một "chìa khóa" gắn vào chiếc quan tài, tượng trưng cho phương pháp mà Miller được dẫn dắt để áp dụng.

Những người đang dẫn thân rao truyền sứ điệp của thiên sứ thứ ba đang khảo cứu Kinh Thánh theo cùng một phương pháp mà Cù Miller đã áp dụng. Trong quyển sách nhỏ nhan đề “Những Quan Điểm về Các Lời Tiên Tri và Niên Đại Tiên Tri,” Cù Miller nêu ra những quy tắc sau đây, đơn giản nhưng sáng suốt và quan trọng, cho việc nghiên cứu và giải nghĩa Kinh Thánh:-

[Các quy tắc từ 1 đến 5 được trích dẫn.]

"Những điều nêu trên là một phần của các quy tắc này; và trong việc nghiên cứu Kinh Thánh, tất cả chúng ta đều nên lưu tâm đến các nguyên tắc đã được trình bày." Review and Herald, ngày 25 tháng 11 năm 1884.

Khi Miller mở chiếc hộp đựng báu vật, ông thấy "đủ mọi loại và kích cỡ châu báu, kim cương, đá quý, và tiền xu vàng bạc với mọi kích thước và giá trị, được sắp xếp tuyệt đẹp vào những vị trí riêng của chúng trong chiếc hộp; và khi được sắp xếp như vậy, chúng phản chiếu một ánh sáng và vinh quang chỉ có mặt trời mới sánh bằng." Miller đã khám phá ra những viên ngọc của lẽ thật cấu thành các chân lý nền tảng của phong trào Phục Lâm. Những chân lý ông tìm thấy được "sắp đặt" theo một trật tự hoàn hảo và phản chiếu ánh sáng của mặt trời.

Miller sau đó đặt các lẽ thật "trên một chiếc bàn ở giữa phòng" và kêu gọi mọi người "hãy đến và xem." "Hãy đến và xem" là một biểu tượng rút ra từ việc mở các ấn trong sách Khải Huyền, và Miller đại diện cho những người khôn ngoan hiểu sứ điệp của Đa-ni-ên đã được mở ấn vào năm

1798. Những lễ thật mà Miller đặt trên bàn là các lễ thật đã được mở án từ sách Đa-ni-ên bởi Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa, và nhằm thử nghiệm thế hệ đang sống khi chúng được mở án. Vì lý do này, bốn sinh vật trong Khải Huyền gắn liền với bốn ấn đầu tiên, và Miller đã kêu gọi thế hệ ấy "hãy đến và xem."

Và tôi thấy khi Chiên Con mở một trong các ấn, và tôi nghe, như tiếng sấm, một trong bốn sinh vật nói: Hãy đến và xem. Và tôi thấy, kìa một con ngựa trắng; người cưỡi nó cầm một cây cung; và một mào miện được trao cho người ấy; và người ấy ra đi, thắng trận và để chinh phục. Và khi Ngài mở ấn thứ hai, tôi nghe sinh vật thứ hai nói: Hãy đến và xem. Và có một con ngựa khác, màu đỏ, đi ra; quyền được ban cho người cưỡi nó để cất sự bình an khỏi đất, khiến người ta giết lẫn nhau; và người ấy được trao cho một thanh gươm lớn. Và khi Ngài mở ấn thứ ba, tôi nghe sinh vật thứ ba nói: Hãy đến và xem. Và tôi nhìn, kìa một con ngựa đen; người cưỡi nó cầm một cái cân trong tay. Và tôi nghe một tiếng ở giữa bốn sinh vật nói: Một đấu lúa mì giá một đồng, và ba đấu lúa mạch giá một đồng; còn dầu và rượu thì đừng làm hại. Và khi Ngài mở ấn thứ tư, tôi nghe tiếng của sinh vật thứ tư nói: Hãy đến và xem. Và tôi nhìn, kìa một con ngựa nhợt nhạt; tên của người cưỡi nó là Sự Chết, và Âm phủ theo sau người ấy. Và quyền được ban cho họ trên một phần tư đất, để giết bằng gươm, bằng đói kém, bằng dịch bệnh, và bằng các thú dữ trên đất. Khải Huyền 6:1-8.

Chính Đấng Christ, được mô tả như Sư Tử của chi phái Giu-đa, đã mở cuốn sách được niêm bằng bảy ấn trong sách Khải Huyền; và cũng chính Sư Tử của chi phái Giu-đa đã khai mở những viên châu báu mà Miller đã đặt trên bàn, rồi tuyên bố cho mọi người: "Hãy đến mà xem."

Những lễ thật ông khám phá được đã được minh họa sinh động trên biểu đồ tiên phong năm 1843, mà bà White nói rằng được bàn tay của Chúa hướng dẫn—cũng chính bàn tay vô hình đã mang đến cho Miller chiếc rương đầy châu báu. Ba trăm biểu đồ được xuất bản năm 1842 là sự ứng nghiệm mệnh lệnh của Ha-ba-cúc: hãy chép khai tượng và làm cho nó rõ ràng trên các bảng. Cái bàn của Miller ở giữa phòng ông tượng trưng cho ba trăm biểu đồ (bảng) mà các sứ giả Millerite đã đem đến cho thế giới vào các năm 1842 và 1843. Biểu đồ đó, cùng với biểu đồ tiên phong năm 1850, chính là những "bảng" của Ha-ba-cúc chương hai.

"Đó là lời chứng hiệp nhất của các giảng viên và các ấn phẩm về Sự Tái Lâm Thứ Hai, khi đứng trên 'đức tin ban đầu,' rằng việc xuất bản biểu đồ là sự ứng nghiệm của Ha-ba-cúc 2:2, 3. Nếu biểu đồ là một đề tài của lời tiên tri (và những người phủ nhận điều ấy là rời bỏ đức tin ban đầu), thì theo đó năm 457 TCN là năm phải lấy làm mốc để tính 2300 ngày. Điều cần thiết là năm 1843 phải là thời điểm đầu tiên được công bố, để 'khai tượng' phải 'chạm lại,' hay để có một thời kỳ trì hoãn, trong đó đoàn trinh nữ phải thiêu ngũ và ngũ mê về vấn đề lớn lao là thời gian, ngay trước khi họ được đánh thức bởi Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm." James White, *Second Advent Review and Sabbath Herald*, Volume 1, Number 2.

Những người bắt đầu đáp lại sứ điệp (những viên ngọc) vốn về sau được trình bày trên bảng của Ha-ba-cúc, ban đầu chỉ có ít người, nhưng với sự xác nhận của nguyên tắc ngày-ứng-năm vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, số người ấy đã "tăng lên thành một đám đông".

Đúng vào thời điểm đã định, Thổ Nhĩ Kỳ, thông qua các đại sứ của mình, đã chấp nhận sự bảo hộ của các cường quốc đồng minh ở châu Âu, và như thế tự đặt mình dưới sự kiểm soát của các

quốc gia Kitô giáo. Sự kiện ấy đã ứng nghiệm chính xác lời tiên đoán. Khi việc đó được biết đến, đông đảo người đã tin chắc về tính đúng đắn của các nguyên tắc giải nghĩa tiên tri do Miller và các cộng sự của ông áp dụng, và phong trào chờ đợi sự tái lâm nhận được một động lực kỳ diệu. Những người có học thức và địa vị đã hợp tác với Miller, cả trong việc rao giảng lẫn việc xuất bản các quan điểm của ông, và từ năm 1840 đến năm 1844, công việc ấy nhanh chóng được mở rộng. Cuộc Tranh Luận Vĩ Đại, 334, 335.

Rồi đám đông bắt đầu làm rối loạn những viên ngọc. Vào lúc đó, Miller sẽ xác định sự phân tán của các viên ngọc. Từ "phân tán" là một trong những biểu tượng chủ chốt của "bảy lần" trong Lê-vi Ký đoạn hai mươi sáu, và Miller dùng một số biến thể của từ "phân tán" mười lần trong phần trình bày về giấc mơ của mình. "Mười" là biểu tượng của một sự thử thách, và đánh dấu việc hiểu đúng ý nghĩa biểu tượng của những viên ngọc "bị phân tán" của Miller như một sự thử thách mang tính tiên tri cho những người trên đó sự tận cùng của thế gian đã đến.

Sự khước từ viên ngọc của "bảy lần" là viên ngọc đầu tiên bị Phục Lâm La-ô-đi-xê gạt sang một bên, khi họ không vượt qua bài thử về "sự tán lạc" của Môi-se, điều đã được Ê-li (Miller) trình bày vào năm 1863. Từ đó trở đi, các viên ngọc ngày càng bị tản mát, lẫn với đồ giả mạo và cuối cùng bị che đậy hoàn toàn. Sự che đậy các viên ngọc quý rồi cuộc sẽ đến mức chiếc tráp (Kinh Thánh) bị hủy hoại.

Trong giấc mơ của Miller, có một sự khác biệt rõ rệt giữa "bảy lần" đầu tiên Miller dùng từ "scatter" và ba lần cuối cùng ông dùng từ này. Sau khi ông nhắc đến "scatter" "bảy lần," ông "trở nên hoàn toàn nản lòng và mất tinh thần, và ngồi xuống và khóc."

Trước khi Đấng Christ, được mô tả như Sư tử của chi phái Giu-đa, bắt đầu công việc mở ấn cuốn sách đã được niêm phong bằng bảy ấn trong sách Khải Huyền, John đã khóc. John và Miller đều khóc khi họ hiểu rằng chiếc hộp báu (Lời Đức Chúa Trời) đã bị chôn vùi bởi những viên ngọc giả.

Rồi tôi thấy nơi tay phải của Đấng ngồi trên ngai có một cuộn sách, chép cả bề trong lẫn bề ngoài, niêm phong bằng bảy ấn. Tôi lại thấy một thiên sứ mạnh mẽ kêu lớn tiếng rằng: Ai xứng đáng mở cuộn sách và tháo các ấn của nó? Nhưng chẳng có ai trên trời, trên đất, hay dưới đất có thể mở cuộn sách, cũng không thể nhìn vào nó. Tôi khóc nhiều, vì không ai được tìm thấy xứng đáng để mở và đọc cuộn sách, cũng không thể nhìn vào nó. Bấy giờ, một trong các trưởng lão nói với tôi: Đừng khóc nữa! Kia, Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa, Rễ của Đa-vít, đã thắng để mở cuộn sách và tháo bảy ấn của nó. Khải Huyền 5:1-5.

Khi sự bác bỏ ngày càng gia tăng đối với những viên ngọc quý mà Miller đã khám phá và giới thiệu với thế giới đạt tới mức khiến Kinh Thánh (chiếc tráp) bị phá hủy, bảy giờ Miller đã khóc.

Bấy giờ tôi thấy rằng giữa những châu báu thật và đồng tiền thật, họ đã rải vô số châu báu giả và đồng tiền giả. Tôi vô cùng phẫn nộ trước hành vi đê tiện và vô ơn của họ, và đã khiển trách, quả trách họ vì điều đó; nhưng tôi càng khiển trách thì họ càng rải châu báu giả và đồng tiền giả lẫn vào châu báu và đồng tiền thật.

Rồi tôi trở nên bực bội trong thân xác mình và bắt đầu dùng sức mạnh thể xác để đẩy chúng ra khỏi phòng; nhưng khi tôi vừa đẩy được một đĩa ra thì lại có ba đĩa khác ủa vào, mang theo

bụi bẩn, mặt vụn, cát và đủ thứ rác rưởi, cho đến khi chúng phủ kín hết mọi viên bảo ngọc, kim cương và đồng tiền thật, khiến tất cả đều khuất khỏi tầm mắt. Chúng cũng xé nát chiếc hộp đựng báu của tôi và vung vãi nó lẫn trong đồng rác. Tôi nghĩ chẳng ai đoán hoài đến nỗi buồn hay cơn giận của tôi. Tôi hoàn toàn nản chí, mất hết tinh thần, rồi ngồi xuống mà khóc.

Tại thời điểm này trong giấc mơ của ông, từ "scatter" đã được dùng "bảy lần". Ba lần xuất hiện cuối cùng khác biệt so với bảy lần đầu, qua đó đặt một dấu ấn tiên tri lên bảy lần tản lạc như một biểu tượng của "bảy lần" trong Lê-vi Ký 26. Giấc mơ thứ hai của Miller, cũng như giấc mơ thứ hai của Nebuchadnezzar, xác định một cách biểu tượng "bảy lần".

Cũng như Giăng trong Khải Huyền chương năm, khi Miller khóc, người đàn ông cầm chổi quét bụi (Sư Tử của chi phái Giu-đa) liền "mở một cánh cửa" và bước vào phòng. Hình ảnh mô tả Đức Chúa Cha cầm quyển sách được niêm phong bằng bảy ấn, mà không ai có thể mở ra và đã khiến Giăng khóc, bắt đầu từ câu một của chương bốn.

Sau đó tôi nhìn, và kia, một cánh cửa mở ra trên trời; và tiếng thứ nhất tôi nghe như tiếng kèn nói với tôi: Hãy lên đây, ta sẽ cho ngươi thấy những điều phải xảy ra sau này. Khải Huyền 4:1.

Miller khóc và thấy một cánh cửa mở ra. "Trong khi tôi đang khóc lóc và than thở vì sự mất mát lớn lao và trách nhiệm của mình, tôi nhớ đến Đức Chúa Trời và tha thiết cầu nguyện xin Ngài ban cho tôi sự giúp đỡ. Ngay lập tức cánh cửa mở ra, và một người đàn ông bước vào phòng, còn mọi người thì đều rời khỏi đó; và ông ta, cầm một chiếc bàn chải quét bụi trong tay, mở các cửa sổ và bắt đầu quét bụi bẩn cùng rác rưởi ra khỏi căn phòng." Sư Tử của chi phái Giu-đa và người đàn ông cầm bàn chải quét bụi xuất hiện khi cánh cửa được mở ra, lúc John và Miller khóc. Việc một cánh cửa được mở ra là biểu tượng của sự thay đổi thời kỳ.

Còn Miller thì ông đã khóc và một cánh cửa được mở ra, nhưng ông cũng đã cầu nguyện. "Tôi hoàn toàn nản chí và mất hết tinh thần, ngồi xuống và khóc. Khi tôi đang khóc lóc như vậy và than khóc vì mất mát lớn lao và trách nhiệm nặng nề của mình, tôi nhớ đến Đức Chúa Trời và tha thiết cầu nguyện xin Ngài sai người đến giúp tôi. Lập tức cánh cửa mở ra, và một người đàn ông bước vào phòng, còn mọi người thì đều rời khỏi đó; và ông ta, tay cầm một chiếc chổi quét bụi, mở các cửa sổ và bắt đầu quét bụi bặm và rác rưởi ra khỏi phòng."

Lời cầu nguyện, vốn là một cột mốc trong lịch sử thời kỳ sau rốt, chính là lời cầu nguyện được thể hiện bởi Đa-ni-ên và ba người đáng kính trong chương hai, và cũng bởi Đa-ni-ên trong chương chín. Đó là lời cầu nguyện theo Lê-vi Ký chương hai mươi sáu về "bảy lần", mà hai nhân chứng trong Khải Huyền mười một sẽ cầu nguyện khi họ nhận ra rằng họ đã bị tản lạc. Hai nhân chứng sẽ lặp lại điều Đa-ni-ên đã làm trong chương chín, khi ông nhận biết rằng mình đã bị "tản lạc" để ứng nghiệm lời nguyện của Môi-se. Hai nhân chứng sẽ lặp lại điều mà Miller đã minh họa trong giấc mơ của ông, khi ông đi đến lúc các châu báu của mình đã bị tản lạc "bảy lần".

Khi lời cầu nguyện ấy được ghi dấu, một cánh cửa mở ra, người cầm chổi quét rác đến, và căn phòng trở nên trống trơn. Đám đông kẻ gian ác đã biến mất, và một thời kỳ mới đã đến. Bảy giờ Sư tử của chi phái Giu-đa, Đấng cầm chiếc quạt trong tay, "mở các cửa sổ, và bắt đầu quét bụi bẩn cùng rác rưởi khỏi phòng," và khi "Ngài quét bụi bẩn và rác rưởi, những châu báu giả và những

đồng tiền giả mạo, tất cả đều bốc lên và bay ra ngoài cửa sổ như một đám mây, và gió cuốn chúng đi."

Những cửa sổ mở cũng đánh dấu một sự phân chia, vì khi rác rưởi được mang ra ngoài qua cửa sổ, thì những ai đã làm trọn mệnh lệnh chép trong Ma-la-chi, truyền cho các "thầy tế lễ" của những ngày sau rốt rằng: "Hãy đem hết thầy phười vào nhà kho, để trong nhà Ta có lương thực, và bây giờ hãy thử Ta trong điều này, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, xem Ta há chẳng mở các cửa sổ trên trời cho các người và đổ xuống cho các người một phước lành, đến nỗi không còn chỗ để chứa chẳng." Cánh cửa mở và các cửa sổ mở tượng trưng cho một sự thay đổi trong thời kỳ quản trị, được ứng nghiệm vào lúc các thầy tế lễ gian ác bị cất bỏ, còn các thầy tế lễ công chính thì được ban phước.

Khi người quét rác bắt đầu dọn sạch sàn nhà, Miller nhắm mắt lại trong chốc lát. "Giữa lúc bận rộn, tôi nhắm mắt một lát; khi mở mắt ra, mọi rác rưởi đã biến mất. Những viên ngọc quý, những viên kim cương, những đồng tiền vàng và bạc nằm rải la liệt khắp căn phòng." Khi ấy, cái quý giá và cái hèn mọn đã được tách biệt hoàn toàn.

Chiếc tráp lớn hơn được đặt lên bàn, và những châu báu vương vãi được đổ vào trong đó. "Rồi ông đặt lên bàn một chiếc tráp lớn hơn nhiều và đẹp hơn chiếc trước, và nhặt châu báu, kim cương, tiền xu thành từng nắm, đổ chúng vào tráp, cho đến khi không còn sót lại một món nào, mặc dù có những viên kim cương không lớn hơn đầu một chiếc ghim." Những lễ thật nể nang của Miller sau đó được gom lại, không chỉ với Kinh Thánh mà còn với Thần khí của lời tiên tri, và những lễ thật ấy trở nên đẹp đẽ và rực rỡ hơn trước.

Khi chúng ta đánh giá khái tượng về sông Ulai dưới góc độ của sứ điệp đã được mở ấn vào năm 1798, cần hiểu rằng một số lễ thật ấy đã bị giới hạn bởi khuôn khổ được ban cho Miller. Cũng nên kỳ vọng rằng vì vậy một số lễ thật ấy sẽ lớn hơn và đẹp đẽ hơn, mặc dù một vài điều trong số đó có thể có vẻ nhỏ bé hoặc thứ yếu.

Khi các lễ thật được phục hồi, chúng được đặt vào một cái tráp lớn hơn; rồi lời kêu gọi lại được đưa ra — không phải bởi Miller, mà bởi Đấng Christ (người cầm chổi quét bụi, là Sư Tử của chi phái Giu-đa) — rằng: "Hãy đến và xem." Điều này cho thấy rằng một sự mở ấn vừa diễn ra, và sự mở ấn cuối cùng chính là Khải Huyền của Đức Chúa Jêsu Christ, diễn ra ngay trước khi thời kỳ ân điển đóng lại, hay như Bà White xác định, là khi người cầm chổi quét bụi đã bước vào.

"Tôi nhìn vào chiếc hộp, nhưng mắt tôi lóa lên trước cảnh tượng đó. Chúng sáng rực gấp mười lần vẻ rực rỡ trước kia. Tôi nghĩ rằng chúng đã bị chà xát trong cát bởi bàn chân của những kẻ gian ác, những kẻ đã làm chúng vương vãi và giẫm vùi chúng xuống bụi đất. Chúng được sắp xếp thật đẹp đẽ trong chiếc hộp, mỗi thứ ở đúng vị trí của nó, mà không hề thấy người đã ném chúng vào phải nhọc công gì. Tôi kêu lên vì quá vui mừng, và tiếng kêu ấy đã đánh thức tôi."
Những Bài Viết Sớm, 83.

Thời kỳ trì hoãn và nổi thất vọng đầu tiên đã đến vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, và kể từ tháng 7 năm 2023, Sư tử của chi phái Giu-đa đang mở ấn thông điệp của sách Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ. Việc mở ấn đó bao gồm cả sách Đa-ni-ên, và chúng ta sẽ hoàn tất việc xem xét giác

mơ của Miller trong bài viết tiếp theo.

Công việc của người quét bụi được thực hiện phối hợp với các “thầy tế lễ khôn ngoan”, và công việc của những “thầy tế lễ” ấy, là hai nhân chứng của Khải Huyền chương mười một và là những xương khô được sống lại trong Ê-xê-chi-ên chương ba mươi bảy, cũng được thể hiện qua những chỗ khác trong Lời Đức Chúa Trời. Chúng ta sẽ sử dụng một vài trong những chỗ ấy như những nhân chứng thứ hai cho những gì chúng ta đã xác định liên quan đến giấc mơ thứ hai của William Miller.

Kinh Thánh được ban cho vì ích lợi của chúng ta, để chúng ta được dạy dỗ trong sự công bình. Những tia sáng quý báu đã bị mây mù của lầm lạc che khuất, nhưng Đấng Christ sẵn sàng quét sạch màn sương mù của lầm lạc và mê tín, và bày tỏ cho chúng ta vẻ rực rỡ của vinh quang Cha, để chúng ta cũng sẽ nói như các môn đồ đã nói: “Lòng chúng ta há chẳng bùng cháy trong chúng ta sao, khi Ngài nói chuyện với chúng ta dọc đường?” Tác vụ Xuất bản, 68.